

Số: 41/BC-TA

Cà Mau, ngày 07 tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO
của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau
về kết quả công tác 6 tháng đầu năm và phương hướng,
nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019

Thực hiện kế hoạch công tác Tòa án năm 2019, được sự quan tâm, chỉ đạo của Tòa án nhân dân tối cao, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân; sự phối hợp của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, qua 6 tháng công tác Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Cà Mau đạt được kết quả như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

1. Kết quả giải quyết các loại án

Trong kỳ, Tòa án nhân dân (TAND) hai cấp thụ lý tổng số 7.887 vụ, việc; giải quyết 5.314 vụ, việc, đạt tỷ lệ 67,38%; còn lại 2.573 vụ, việc (trong đó có 184 vụ, việc đang tạm đình chỉ do đợi kết quả thẩm định và kết quả giải quyết các vụ án khác; không có án quá hạn luật định). So với cùng kỳ, thụ lý tăng 459 vụ, việc; giải quyết tăng 479 vụ, việc.

Bình quân mỗi Thẩm phán giải quyết 11,2 vụ, việc/tháng.

Trong số các vụ, việc đã giải quyết có 32 vụ, việc bị hủy và 109 vụ, việc bị sửa. Trong đó hủy do lỗi chủ quan là 22 vụ (chiếm tỷ lệ 0,41%); sửa do lỗi chủ quan là 80 vụ (chiếm tỷ lệ 1,51%). So với cùng kỳ án hủy chủ quan giảm 0,02%; án sửa chủ quan giảm 0,40%.

Công tác giải quyết, xét xử các loại án của TAND hai cấp luôn được đẩy nhanh tiến độ và ngày càng nâng cao chất lượng; thường xuyên quan tâm, có văn bản đôn đốc các cơ quan hữu quan phối hợp để nhanh chóng tiếp tục giải quyết những vụ, việc đang tạm đình chỉ; tỷ lệ án hủy, sửa do lỗi chủ quan đều thấp hơn so với chỉ tiêu thi đua của TAND tối cao đề ra.

Kết quả thụ lý, giải quyết cụ thể từng loại án như sau:

1.1. Công tác giải quyết, xét xử án hình sự

TAND hai cấp thụ lý 655 vụ/972 bị cáo; giải quyết 531 vụ/773 bị cáo; đạt tỷ lệ 81,07%; còn lại 124 vụ/199 bị cáo. So với cùng kỳ năm trước thụ lý tăng 18 vụ/113 bị cáo; giải quyết tăng 61 vụ/155 bị cáo.

Số vụ án trả hồ sơ cho Viện kiểm sát (VKS) điều tra bổ sung là 17 vụ, VKS chấp nhận yêu cầu điều tra bổ sung là 05 vụ.

Chất lượng xét xử án hình sự của TAND hai cấp đảm bảo đúng người, đúng tội; không xảy ra trường hợp xét xử oan hoặc bỏ lọt tội phạm. Những vụ án nghiêm trọng, được dư luận xã hội quan tâm, các vụ án về tham nhũng được TAND hai cấp khẩn trương đưa ra xét xử; hình phạt áp dụng đối với các bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội. Những trường hợp cho bị cáo hưởng án treo, cải tạo không giam giữ được giám sát chặt chẽ, cân nhắc thận trọng, đảm bảo tính giáo dục, phòng ngừa đồng thời thể hiện được tính nhân đạo của pháp luật.

1.2 Công tác giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại và lao động

- *Dân sự*: TAND hai cấp thụ lý 3.130 vụ, việc; đã giải quyết 1.672 vụ, việc; tỷ lệ giải quyết đạt 53,42%, hòa giải thành 381 vụ (tỷ lệ 22,79%), (thụ lý tăng 535 vụ, việc; giải quyết tăng 368 vụ, việc so với cùng kỳ năm trước), còn lại: 1.458 vụ, việc. Riêng án liên quan đến tranh chấp quyền sử dụng đất chiếm 1.220 vụ/3.130 vụ (đã giải quyết 456 vụ).

- *Hôn nhân và gia đình*: TAND hai cấp thụ lý 3.578 vụ, việc; đã giải quyết 2.681 vụ, việc; tỷ lệ giải quyết đạt 74,93%, số vụ hòa giải thành đạt 1.127 vụ, việc (tỷ lệ 43,06%) (thụ lý giảm 90 vụ, việc; giải quyết tăng 24 vụ, việc so với cùng kỳ năm trước), còn lại: 897 vụ, việc.

- *Kinh doanh thương mại*: TAND hai cấp thụ lý 89 vụ, việc; đã giải quyết 52 vụ, việc; tỷ lệ giải quyết đạt 58,43%, hòa giải thành 11 vụ, việc (thụ lý tăng 08 vụ, việc, giải quyết tăng 11 vụ, việc so với cùng kỳ năm trước), còn lại: 37 vụ, việc.

- *Lao động*: TAND hai cấp đã thụ lý 08 vụ, việc; đã giải quyết 03 vụ, việc; tỷ lệ giải quyết đạt 37,50% (thụ lý giảm 74 vụ, việc; giải quyết giảm 56 vụ, việc so với cùng kỳ năm trước), còn lại: 05 vụ.

Số vụ, việc dân sự tăng so với cùng kỳ, đặc biệt án liên quan đến quyền sử dụng đất chiếm tỷ lệ cao, gây áp lực rất lớn đến quá trình giải quyết của TAND hai cấp. Song lãnh đạo TAND hai cấp luôn quan tâm chỉ đạo, thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở, đôn đốc và cùng Thẩm phán tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Trước mắt đã khắc phục triệt để việc để các vụ án quá thời hạn giải quyết; ngoài ra còn chú trọng đẩy mạnh công tác hòa giải; đồng thời chủ động xác minh, thu thập chứng cứ trong những trường hợp cần thiết nhằm giải quyết vụ án đúng quy định, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho tổ chức và cá nhân.

Trong giải quyết các vụ, việc tranh chấp về hôn nhân và gia đình, TAND hai cấp luôn kiên trì hòa giải, hàn gắn để các đương sự đoàn tụ và luôn chú trọng xem xét đến quyền lợi, sự phát triển toàn diện của trẻ em.

1.3. Công tác giải quyết án hành chính

TAND hai cấp thụ lý 56 vụ; giải quyết 28 vụ; đạt tỷ lệ 50% (đôi thoại thành 12 vụ, đạt tỷ lệ 42,86%); còn lại 28 vụ. So với cùng kỳ thụ lý giảm 19 vụ, giải quyết tăng 02 vụ.

Các khiếu kiện hành chính, nội dung chủ yếu là khiếu kiện các quyết định về lĩnh vực quản lý đất đai. Xuất phát từ tính phức tạp trong lĩnh vực này nên công tác

giải quyết gặp nhiều khó khăn. Tuy tỷ lệ giải quyết án hành chính chỉ đạt trung bình nhưng do có sự phối hợp tốt với Ủy ban nhân dân các cấp theo “Quy chế phối hợp” trong giải quyết án hành chính, nên tỷ lệ đối thoại thành vượt chỉ tiêu thi đua do TAND tối cao đề ra (theo quy định, đối thoại thành 20% là đạt).

1.4. Công tác giải quyết việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân

TAND hai cấp thụ lý 371 hồ sơ, đã giải quyết 347 hồ sơ (có 08 hồ sơ TAND tỉnh thụ lý giải quyết khiếu nại), đạt 93,53%, còn lại 24 hồ sơ đang xem xét. So với cùng kỳ thụ lý tăng 81 hồ sơ, giải quyết tăng 69 hồ sơ. Trong đó, biện pháp áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 335 trường hợp, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 06 trường hợp.

Việc xem xét, áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án hai cấp đạt tỷ lệ cao, giải quyết đúng thời hạn, hình thức áp dụng đúng quy định.

2. Công tác thi hành án hình sự, miễn giảm các khoản thu nộp ngân sách Nhà nước và kiểm tra nghiệp vụ

2.1 Công tác thi hành án hình sự:

TAND hai cấp đã ra quyết định thi hành án hình sự đối với 589/610 người bị kết án, đạt tỷ lệ 96,56 % (21 người còn lại chưa đến hạn ra quyết định); ra quyết định hoãn thi hành án cho 31 người, tạm đình chỉ thi hành án cho 20 người, xét rút ngắn thời gian thử thách án treo 26 người; ra quyết định giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù theo đề nghị của cơ quan thi hành án hình sự 997 phạm nhân (Trong đó: giảm phần còn lại 190 phạm nhân, giảm một phần thời gian chấp hành hình phạt 807 phạm nhân); xét tha tù trước thời hạn có điều kiện cho 32 phạm nhân.

Việc ra quyết định thi hành án hình sự TAND hai cấp luôn đảm bảo kịp thời, việc quyết định hoãn, tạm đình chỉ, giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù, tha tù trước thời hạn đảm bảo đúng quy định pháp luật. Thường xuyên rà soát danh sách những người đã có quyết định thi hành án phạt tù nhưng còn tại ngoại chưa thi hành án để đôn đốc các cơ quan hữu quan trong việc buộc chấp hành án và kịp thời đề nghị truy nã khi người bị kết án bỏ trốn.

2.2 Công tác xét miễn, giảm các khoản thu nộp ngân sách Nhà nước:

Tòa án hai cấp xét miễn, giảm các khoản thu nộp ngân sách Nhà nước theo đề nghị của cơ quan thi hành án dân sự đối với 63 trường hợp với tổng số tiền miễn, giảm là 194.141.730 đồng.

2.3 Công tác kiểm tra nghiệp vụ:

Công tác kiểm tra nghiệp vụ của Tòa án hai cấp về các nội dung như: Kiểm tra các bản án, quyết định; án quá hạn luật định; án tạm đình chỉ; án tuyên không rõ ràng; phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo... được duy trì thường xuyên và nghiêm túc nhằm kịp thời phát hiện để chấn chỉnh, rút kinh nghiệm và xử lý những sai sót trong hoạt động nghiệp vụ, nâng cao ý thức trách nhiệm của Thẩm phán

trong công tác xét xử. Qua công tác kiểm tra nghiệp vụ đối với TAND hai cấp, Chánh án TAND tỉnh đã ban hành văn bản kiến nghị Chánh án TAND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm 02 vụ án.

Bên cạnh đó, Ủy ban Thẩm phán TAND tỉnh luôn chú trọng việc đánh giá án hủy, sửa của Tòa án hai cấp để xác định yếu tố lỗi do khách quan, chủ quan làm cơ sở xem xét, đánh giá việc bổ nhiệm lại đối với Thẩm phán. Qua đánh giá, Ủy ban Thẩm phán có văn bản thông báo đến toàn thể Thẩm phán TAND hai cấp để xem xét rút kinh nghiệm, nhằm từng bước khắc phục và giảm đến mức thấp nhất tỷ lệ án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán.

3. Công tác Hội thẩm nhân dân

Hội thẩm nhân dân hai cấp tỉnh Cà Mau có 235 vị (Tỉnh: 26 vị; Huyện: 209 vị). Nhìn chung, các vị Hội thẩm đều có trình độ, kinh nghiệm và kiến thức pháp luật, tham gia xét xử với tinh thần trách nhiệm cao nên về cơ bản, đội ngũ Hội thẩm của TAND hai cấp hiện nay đáp ứng được yêu cầu công tác xét xử.

Trong kỳ, TAND tỉnh Cà Mau đã tổ chức tập huấn cho Hội thẩm, Thẩm phán, Thẩm tra viên và Thư ký TAND hai cấp, với nội dung “*Nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa*” nhằm trang bị thêm kinh nghiệm và nâng cao kiến thức cho Hội thẩm trong việc xây dựng phiên tòa theo tinh thần cải cách tư pháp.

4. Về công tác tổ chức cán bộ và xây dựng đội ngũ tư pháp trong sạch vững mạnh

4.1 Về công tác tổ chức cán bộ

Thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/7/2015 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương khóa VI về thực hiện xây dựng đề án việc làm và tinh giản biên chế, đến ngày 31/5/2019 TAND hai cấp có 190/204 biên chế (Thẩm phán có 81/114 biên chế được duyệt), trong đó: TAND tỉnh có 55/59 biên chế; TAND cấp huyện có 135/145 biên chế.

Ban cán sự đảng TAND tỉnh Cà Mau đã hoàn tất xây dựng đề án sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức TAND hai cấp, cơ bản đáp ứng được nhu cầu công tác; đã hoàn thành việc chuẩn bị nguồn nhân sự cho Cấp ủy nhiệm kỳ tới và kế hoạch luân chuyển cán bộ.

4.2 Về tổ chức Tòa chuyên trách:

Thực hiện Quyết định số 1859/QĐ-TCCB ngày 15/10/2018 của TAND tối cao, TAND tỉnh Cà Mau đã tổ chức 05 Tòa chuyên trách (Hình sự, Dân sự, Kinh tế, Hành chính, Gia đình và Người chưa thành niên); TAND cấp huyện đã tổ chức 02 Tòa chuyên trách tại TAND thành phố Cà Mau và TAND huyện Trần Văn Thời (Hình sự và Dân sự).

Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau hiện nay đã xây dựng đề án sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức Tòa án nhân dân hai cấp, cơ bản đáp ứng được nhu cầu tổ chức các Tòa chuyên trách tại TAND cấp tỉnh và cấp huyện, đặc biệt là Tòa Gia đình và Người chưa thành niên - TAND tỉnh.

4.3 Về công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đối với cán bộ, công chức và công tác xây dựng đội ngũ tư pháp trong sạch vững mạnh

TAND hai cấp thụ lý và giải quyết 09 đơn khiếu nại và 01 đơn tố cáo cán bộ, công chức. Kết quả giải quyết: Không xử lý, do khiếu nại, tố cáo không đúng.

Ban cán sự đảng TAND tỉnh thường xuyên thực hiện công tác giáo dục chính trị tư tưởng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống cho tất cả công chức, xây dựng đội ngũ công chức vừa có trình độ chuyên môn, chính trị, ý thức chấp hành kỷ luật, không để các vụ việc tiêu cực trong công tác xét xử, lãng phí, tham nhũng xảy ra. Việc đề bạt bổ nhiệm, chuyển ngạch công chức, điều động, chuyển đổi vị trí công tác, tuyển dụng đúng theo phân cấp quản lý cán bộ của TAND tối cao; việc sắp xếp, bố trí cán bộ phù hợp với khả năng, năng lực, đảm bảo dân chủ và công khai. Đồng thời, quán triệt toàn thể cán bộ, công chức TAND hai cấp thực hiện nghiêm Quyết định số 1253/2008/QĐ-TANDTC ngày 18/9/2008 của TAND tối cao về Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức ngành Tòa án và Bộ Quy tắc đạo đức và ứng xử của Thẩm phán ban hành kèm theo Quyết định số 87/QĐ-HĐTC ngày 04/7/2018 của Hội đồng tuyển chọn, giám sát Thẩm phán quốc gia.

5. Về nhiệm vụ cải cách tư pháp

Thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị, nhận thức được tầm quan trọng của cơ quan Tòa án trong Chiến lược cải cách tư pháp, TAND hai cấp tỉnh Cà Mau luôn quán triệt và thực hiện nghiêm nhiệm vụ cải cách tư pháp, TAND hai cấp đã đồng bộ về trang phục xét xử, mô hình phòng xử án mới; phát huy kỹ năng, thủ tục điều hành phiên tòa trên cơ sở tôn trọng nguyên tắc tranh tụng tại phiên tòa theo tinh thần cải cách tư pháp; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính tư pháp; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả công tác, thực hiện quy trình phân công án qua phần mềm, qua đó đảm bảo việc phân công mang tính ngẫu nhiên. Trang Thông tin điện tử của TAND tỉnh Cà Mau đã và đang được khai thác hiệu quả trong việc tuyên truyền pháp luật, đăng tải thủ tục hành chính tư pháp, kết quả trả lời công dân, lịch xét xử của Tòa án hai cấp ... tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong việc tra cứu thông tin hồ sơ vụ việc mà không cần trực tiếp đến Tòa án, góp phần xây dựng hình ảnh Tòa án thân thiện.

Thực hiện tốt chủ trương tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm (đã tổ chức 19 phiên tòa, họp rút kinh nghiệm ngay sau khi kết thúc phiên tòa). Qua đó, từng bước nâng cao chất lượng phiên tòa theo tinh thần cải cách tư pháp. Đồng thời, thực hiện nghiêm và đúng quy định việc công bố bản án trên Trang Thông tin điện tử Công bố bản án của Tòa án (TAND hai cấp đã công bố 1.880 bản án).

6. Đánh giá chung:

Trong 6 tháng đầu năm 2019, lượng án tiếp tục tăng, đã tạo áp lực rất lớn đối với Tòa án hai cấp. Tuy nhiên với sự chủ động vượt khó và có nhiều giải pháp trong tổ chức thực hiện, Tòa án hai cấp đã triển khai và thực hiện đạt khá trên một số mặt công tác theo kế hoạch đầu năm đề ra. Bên cạnh đó, đã tranh thủ được

nguồn kinh phí và hoàn thành việc cải tạo, sửa chữa trụ sở cho 04 Tòa án cấp huyện (U Minh, Ngọc Hiền, Đầm Dơi và Trần Văn Thời). Hiện nay, cơ sở vật chất của Tòa án hai cấp đã khang trang hơn và cơ bản đáp ứng được nhiệm vụ công tác.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, hoạt động của Tòa án hai cấp tỉnh Cà Mau trong thời gian qua cũng còn hạn chế, khó khăn, đó là: Trong giải quyết án dân sự, tỷ lệ hòa giải thành chưa đạt cao; công tác phối hợp với các cơ quan hữu quan đôi lúc còn bị động; công tác quản lý, điều hành hoạt động ở một số đơn vị chưa thực sự chặt chẽ, hiệu quả, khoa học; một số cán bộ, công chức chưa nâng cao ý thức trong việc tự trau dồi, nghiên cứu để nâng cao trình độ nghiệp vụ; điều kiện, phương tiện làm việc của một số Tòa án vẫn còn hạn chế,... Tuy nhiên, với việc quán triệt và thực hiện nghiêm các Nghị quyết của Quốc hội, của Tỉnh ủy, của TAND tối cao, của Ban cán sự đảng TAND tỉnh và kế hoạch công tác đã đề ra, Tòa án hai cấp cơ bản hoàn thành nhiệm vụ công tác 6 tháng đầu năm, góp phần quan trọng vào việc giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

7. Nguyên nhân hạn chế và khó khăn, vướng mắc

- Nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại là do số lượng các loại án phải thụ lý và giải quyết tăng, đặc biệt là án liên quan đến quyền sử dụng đất. Đây là loại án gặp rất nhiều khó khăn trong giải quyết; việc tiến hành đo đạc, thẩm định, định giá thường chiếm thời gian rất dài, thường phải tạm đình chỉ để đợi kết quả của các cơ quan; ý thức chấp hành pháp luật của một số người tham gia tố tụng chưa tốt, việc các đương sự cản trở công tác đo đạc, thẩm định còn xảy ra.

- Thực hiện Quy chế phối hợp trong công tác giải quyết án hành chính, dân sự giữa Tòa án nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, thời gian qua đã đạt được một số kết quả nhất định, đa số các cơ quan phối hợp tốt trong việc tham gia tố tụng, cung cấp thông tin, việc đo đạc, thẩm định nhanh có kết quả hơn trước đây..., tuy nhiên, tỷ lệ giải quyết án hành chính chưa đạt cao, một phần do tính chất phức tạp của vụ việc. Bên cạnh đó, vẫn còn một số ít đơn vị thực hiện chưa theo Quy chế, việc cung cấp thông tin còn chậm ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết án, Tòa án phải gửi Công văn nhắc, đôn đốc.

- Lượng án ngày càng nhiều nhưng biên chế Thẩm phán chưa đáp ứng đủ theo biên chế được duyệt và yêu cầu công việc, có thời điểm Thẩm phán phải đảm trách nghiên cứu và giải quyết nhiều vụ (có trường hợp Thẩm phán của TAND huyện Trần Văn Thời giải quyết trung bình trên 18 vụ/tháng), đôi khi dẫn đến thiếu sót trong quá trình giải quyết án. Trong năm, TAND tối cao đã tăng cường tổ chức nhiều lớp đào tạo nghiệp vụ xét xử và kỳ thi tuyển chọn Thẩm phán (TAND hai cấp đã cử đi đào tạo nghiệp vụ xét xử 17 Thư ký), do đó thời gian tới sẽ bổ sung nguồn Thẩm phán sơ cấp cho TAND cấp huyện.

- Tuy cơ sở vật chất của Tòa án hai cấp đã khang trang hơn trước nhưng một số đơn vị điều kiện cơ sở vật chất còn tình trạng lụp vá, chưa đảm bảo điều kiện vật chất cho việc cải cách tư pháp trong hoạt động tại Tòa án.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2019

1. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội về cải cách tư pháp gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác của TAND hai cấp tỉnh Cà Mau, phát huy tính chủ động, sáng tạo và tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu TAND hai cấp. Đặc biệt, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả 14 giải pháp được đề ra tại Hội nghị sơ kết việc triển khai thực hiện nâng cao chất lượng công tác xét xử theo tinh thần Kết luận số 92-KL/TW về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị.

2. Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết TW4 Khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, với chủ đề năm 2019: “*Xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống Nhân dân theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”.

3. Thực hiện nghiêm Quyết định số 120/QĐ-TANDTC ngày 19/6/2017 của Chánh án TAND tối cao về việc ban hành Quy định xử lý trách nhiệm người giữ chức danh tư pháp trong TAND và Bộ Quy tắc đạo đức và ứng xử của Thẩm phán ban hành kèm theo Quyết định số 87/QĐ-HĐTC ngày 04/7/2018 của Hội đồng tuyển chọn, giám sát Thẩm phán quốc gia. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra nội bộ, siết chặt kỷ cương, kỷ luật công vụ nhằm kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các sai phạm, tiêu cực của cán bộ, công chức, đảm bảo xây dựng môi trường tư pháp tỉnh nhà trong sạch, vững mạnh nói chung và TAND nói riêng.

4. Đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại án. Hoàn thành đạt và vượt chỉ tiêu giải quyết, xét xử và công tác thi hành án hình sự thuộc trách nhiệm của Tòa án do Quốc Hội cũng như TAND tối cao đề ra.

Khẩn trương đưa ra xét xử kịp thời những vụ án lớn, trọng điểm, phức tạp, có dư luận xã hội, nhất là những vụ án tham nhũng trọng điểm, chú trọng thu hồi tài sản tham nhũng.

5. Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính tư pháp, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả công tác, bảo đảm công khai, minh bạch hoạt động của Tòa án, tạo điều kiện thuận lợi để người dân khi đến liên hệ công việc, góp phần xây dựng hình ảnh Tòa án thân thiện, phục vụ.

6. Tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan hữu quan trong công tác, đặc biệt lưu ý thực hiện công tác phối hợp với Ủy ban nhân dân theo quy định tại Quy chế phối hợp số 01/QCPH-UB-TA ngày 30/11/2018; với các cơ quan tổ tụng trong việc trả hồ sơ điều tra bổ sung theo đúng tinh thần Thông tư liên tịch số: 02/2017/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BQP ngày 22/12/2017 và trong thực hiện Trợ giúp pháp lý.

7. Chuẩn bị mọi thủ tục đầu tư để đủ điều kiện khởi công xây dựng trụ sở Tòa án tỉnh vào năm 2020; tranh thủ sự hỗ trợ kinh phí từ TAND tối cao và địa phương từng bước nâng cấp về điều kiện phương tiện làm việc cho TAND hai cấp; xây dựng và mở rộng trụ sở cho TAND cấp huyện nhằm phục vụ tốt mọi mặt hoạt động của Tòa án.

Những tháng cuối năm 2019, Tòa án hai cấp tỉnh Cà Mau quyết tâm tìm mọi giải pháp để hoàn thành các chỉ tiêu đề ra. Rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm của các cấp ủy đảng, Hội đồng nhân dân và chính quyền địa phương tạo điều kiện thuận lợi để TAND hai cấp hoàn thành tốt nhiệm vụ./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh Cà Mau;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh Cà Mau;
- Đại biểu HĐND;
- Lưu: VT, (TM: TANDTCM).

The seal of the Cà Mau Provincial People's Court is circular, featuring a central five-pointed star above a gear and a scale of justice. The text around the seal reads "TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU". To the right of the seal is a handwritten signature in black ink. Below the seal and signature, the name "Hà Thanh Hùng" is printed in bold black font, preceded by a small star symbol.


Hà Thanh Hùng

SỐ LIỆU THỤ LÝ VÀ GIẢI QUYẾT ÁN CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN HAI CẤP

(Từ ngày 01/11/2018 đến 31/5/2019)

CÁC LOẠI ÁN		Thụ lý	Giải quyết	Tỷ lệ %	Còn lại		Án hủy			Án sửa		
		Vụ	Vụ		Vụ	Án quá hạn	Chủ quan	Tỷ lệ %	Khách quan	Chủ quan	Tỷ lệ %	Khách quan
1		2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Hình sự	Sơ thẩm	511	414	81,02	97	0	3,5	0,85	1	15	0,00	7
	Phúc thẩm	144	117	81,25	27	0		0,00			12,82	
Tổng		655	531	81,07	124	0	3,5	0,66	1	15	2,82	7
Dân sự	Sơ thẩm	2.845	1.435	50,44	1.410	0	15	1,05	7	53	3,69	16
	Phúc thẩm	285	237	83,16	48	0	1	0,42			0,00	
Tổng		3.130	1.672	53,42	1.458	0	16	0,96	7	53	3,17	16
Hôn nhân & Gia đình	Sơ thẩm	3.527	2.642	74,91	885	0		0,00	1	7	0,26	5
	Phúc thẩm	51	39	76,47	12	0		0,00			0,00	
Tổng		3.578	2.681	74,93	897	0	0	0,00	1	7	0,26	5
Kinh doanh thương mại	Sơ thẩm	76	41	53,95	35	0	1,5	3,66		5	12,20	1
	Phúc thẩm	13	11	84,62	2	0		0,00			0,00	
Tổng		89	52	58,43	37	0	1,5	2,88	0	5	9,62	1
Lao động	Sơ thẩm	7	2	28,57	5	0		0,00	1		0,00	
	Phúc thẩm	1	1	100,00	0	0		0,00			0,00	
Tổng		8	3	37,50	5	0	0	0,00	1	0	0,00	0

CÁC LOẠI ÁN		Thụ lý	Giải quyết	Tỷ lệ %	Còn lại		Án hủy			Án sửa		
		Vụ	Vụ		Vụ	Án quá hạn	Chủ quan	Tỷ lệ %	Khách quan	Chủ quan	Tỷ lệ %	Khách quan
1		2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Hành chính	Sơ thẩm	53	25	47,17	28	0	1	4,00			0,00	
	Phúc thẩm	3	3	100,00	0	0		0,00			0,00	
Tổng		56	28	50,00	28	0	1	3,57	0	0	0,00	0
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính	Sơ thẩm	363	341	93,94	22	0		0,00			0,00	
	Phúc thẩm	8	6	75,00	2	0		0,00			0,00	
Tổng		371	347	93,53	24	0	0	0,00	0	0	0,00	0
TỔNG CỘNG		7.887	5.314	67,38	2.573	0	22	0,41	10,0	80	1,51	29
NĂM 2018		7.428	4.835	65,09	2.593	4	21	0,43	11	92	1,90	25
SO SÁNH CÙNG KỲ		459	479	2,29	-20	-4	1	-0,02	-1,0	-12	-0,40	4



Người tổng hợp


Nguyễn Cẩm Giang

Cà Mau, ngày 06 tháng 6 năm 2019

CHÁNH ÁN




Hà Thanh Hùng